

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 04/5/2025 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa:

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu xuất khẩu

- 2.1 **Tàu MV YU LONG LING (MAR- TKV)** KV Cảng chính + Con Ong TBGT số : 2351 ngày 25/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 30/4/2025 Tổng số: **27 500** Tấn
- Loại than: Than cám 3B.1 Số lượng: **27 500** Tấn
Tốc độ bốc rớt: 14 000 tấn/ ngày trong cầu, 7 000 tấn/ ngày ngoài khơi
Thưởng,Phạt : 3 000/6 000USD/ ngày
Thời gian tàu cập cầu: 07h30 Ngày 02/5/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 04/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	12 500	Cám 3B.1		12 500			Rót trong cầu
2	Công ty TTHG	15 000	Cám 3B.1	15 000	13 000	2 000		Hà lằm
	Tổng cộng:	27 500		15 000	25 500	2 000		

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu rời cầu 07h30 ngày 03/5 ra ngoài neo chuyển tải tiếp và mở máng lúc 09h55 ngày 03/5. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.
Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư xếp dỡ QN

- 2.2 **Tàu MV GRIZZLY (OXBOW- TKV)** KV Hòn nét TBGT số : 2343 ngày 25/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 27/4/2025 Tổng số: **22 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4A.1 Số lượng: **15 400** Tấn
Than cục 5A.1 **6 600** Tấn
Tốc độ bốc rớt: 5 000 tấn/ ngày(Không kể ngày lễ, CN, trừ khi sử dụng)
Thưởng,Phạt : 7 000/14 000USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCO

Thời gian tàu mở máng: Ngày /5/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 10/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
----	------------------	----------	-----------	---------	-------------	-------------	-----------	---------

1	Công ty Kho vận Cẩm phả	15 400	Cục 4A.1	13 748		13 748	1 652	TTCO
		6 600	Cục 5A.1	4 986		4 986	1 614	
	Tổng cộng:	22 000		18 734		18 734	3 266	

Tàu đang chờ LC. Tàu DK xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **HPS 01** KV Con Ong **24 150** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng: 0h35 Ngày 25/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 04/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	15 305	Cám 6A.1	15 305	15 305			
2	Công ty Kho vận Cẩm phả	8 830	Cám 6A.1	8 830	6 400	2 430		
Tổng cộng:		24 135		24 135	21 705	2 430		

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

3.2 **Quang vinh Diamond** KV Cảng chính+ Con Ong **23 000** Tấn Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu cập cầu: 16h Ngày 28/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 07/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	12 000	Cám 6A.14		12 000			Rót trong cầu
2	Công ty CPXNK	11 000	Cám 6A.14				11 000	
Tổng cộng:		23 000			12 000		11 000	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do chờ than. Tàu rời cầu 17h ngày 29/4 ra ngoài neo chuyển tải tiếp

Hiện nay, tàu chờ than cập mạn của Công ty CPXNK

3.3 **Quang vinh 188** KV Cảng chính **22 800** Tấn Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu cập cầu: 09h30 Ngày 03/5/2025

Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 04/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	22 800	Cám 5A.10		20 496		2 304	Rót trong cầu
Tổng cộng:		22 800			20 496		2 304	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

III Kế hoạch rót than ngày:

1 **Hải nam 39** KV Con Ong **28 800** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 **Tàu COPERNICUS N (GLENCO- Công ty CPXNK)** TBGT số : 2352 ngày 25/4/2025
 Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 04/5/2025 Tổng số: **20 000** Tấn
 - Loại than: Than xuất xứ từ Úc Số lượng: **20 000** Tấn
 Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
 Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:
 Công ty TTCO 20 000 Tấn

1.2 **Than Nhập khẩu xuất xứ Lào(SLT- CLM)** TBGT số : 2285 ngày 22/4/2025
 Thời gian đến Cảng CPhả: Tháng 5/2025 Tổng số: **10 000** Tấn
 - Loại than: Than antraxit xuất xứ Lào Số lượng: **10 000** Tấn
 Đơn vị tham gia nhận than:
 Công ty Kho vận Cẩm phả 5 000 Tấn
 Công ty Kho vận Đá bạc 5 000 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 **Tàu MV PHOENIX NEREID (NIPPON- TKV)** TBGT số : 2460 ngày 29/4/2025
 Thời gian DK đến Cảng Cẩm phả: Ngày 07/5/2025 Tổng số: **30 000** Tấn
 - Loại than: Than cám 1 Số lượng: **30 000** Tấn
 Tốc độ bốc rót: 6 000 tấn/ ngày trong cầu, 8 000 tấn/ ngày ngoài khơi
 Thưởng, Phạt : 4 000/8 000USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:
 Công ty Kho vận Cẩm phả 30 000 Tấn TTCO

2.2 **Tàu MV YUAN CHEN 27 (SC- TKV)** TBGT số : 2459 ngày 29/4/2025
 Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 09/5/2025 Tổng số: **15 400** Tấn
 - Loại than: Than cục 5A.1 Số lượng: **15 400** Tấn
 Tốc độ bốc rót: CQD
 Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:
 Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCO

3 Các phương tiện nội địa hộ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1 NB 8828 2 723 Tấn Cẩm 4A.1- Đạm Ninh bình

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa chờ rót hàng:

1 Việt thuận 235 22 750 Tấn Cẩm 5A.10- Điện Vũng áng
 2 Vinacomin 05 3 150 Tấn Cẩm 5A.10- Điện Nghi sơn
 3 QN 4114 1 700 Tấn Cẩm 4A.1- Đạm Hà bắc
 4 NB 2818 3 100 Tấn Cẩm 4A.1- Đạm Ninh bình

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh
- Ban Kinh doanh than
- Ban Sản xuất than
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex

